

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 391/QĐ-TCĐLA Ngày 18 tháng 7 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Long An)

Tên nghề: Bảo vệ thực vật

Mã nghề: 5620116

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên.

Thời gian đào tạo: 2 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1 Mục tiêu chung

Nhằm đào tạo nhân lực trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, có năng lực hành nghề Bảo vệ thực vật ứng với trình độ trung cấp; có đạo đức, sức khỏe; có trách nhiệm nghề nghiệp; có khả năng sáng tạo, thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế; bảo đảm nâng cao năng suất, chất lượng lao động; tạo điều kiện cho người học sau khi hoàn thành khóa học có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc học lên trình độ cao hơn.

1.2 Mục tiêu cụ thể

1.2.1 Kiến thức

- + Mô tả, nhận biết và phân tích được những đặc điểm cơ bản về sinh vật gây hại cây trồng.
- + Phân loại được các nhóm triệu chứng theo bệnh hại và côn trùng gây hại;
- + Trình bày được các phương pháp sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón an toàn, hiệu quả và bảo vệ môi trường;
- + Trình bày được phương pháp điều tra, dự tính dự báo dịch hại cây trồng;
- + Trình bày được các nguyên tắc về quản lý dịch hại tổng hợp và đưa ra các biện pháp phòng trừ có hiệu quả;
- + Trình bày được các phương pháp khuyến nông, bảo vệ môi trường;

+ Trình bày được các kiến thức cơ bản về quản trị sản xuất trong nông nghiệp, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng;

+ Liệt kê được các phương pháp bố trí thí nghiệm, khảo nghiệm phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và giống cây trồng;

+ Trình bày được những nội dung cơ bản của các loại văn bản quy định nhà nước liên quan đến bảo vệ thực vật và kiểm dịch thực vật;

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

1.2.2 Kỹ năng:

+ Nhận biết chính xác các loại dịch hại và đưa ra biện pháp phòng trừ hiệu quả;

+ Tổ chức điều tra phát hiện, dự tính dự báo dịch hại trên cây trồng;

+ Lập được kế hoạch về phòng trừ sinh vật hại theo nhóm cây trồng;

+ Thực hiện được cơ bản công tác khuyến nông liên quan đến bảo vệ thực vật;

+ Mô phỏng bố trí thí nghiệm và khảo nghiệm phân bón, thuốc bảo vệ thực vật;

+ Thực hiện sản xuất và kinh doanh và các hoạt động khác liên quan đến lĩnh vực bảo vệ thực vật theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật;

+ Tham gia cùng quản lý hiệu quả hoạt động kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật đảm bảo an toàn;

+ Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;

+ Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

1.2.3 Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc;

+ Trung thực và có tính kỷ luật cao, sẵn sàng đảm nhiệm các công việc được giao;

+ Có ý thức trách nhiệm công dân, ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, kỹ năng lao động nghề nghiệp, có khả năng làm việc theo nhóm;

+ Có phương pháp làm việc khoa học, sáng tạo và luôn cập nhật thông tin.

1.3 Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- Nhân viên kỹ thuật chăm sóc cây trồng tại các hợp tác xã, trang trại hoặc hộ nông dân kinh doanh sản xuất cây trồng.

- Nhân viên nghiên cứu giống, cây trồng, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật tại các nhà máy, công ty hoặc cơ sở sản xuất nông nghiệp.

- Làm chủ cơ sở kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật.

1.4 Khả năng học tập và nâng cao trình độ

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Bảo vệ thực vật, trình độ trung cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau khi tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng các môn học, mô đun: 26

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 75 tín chỉ

- Khối lượng các môn học chung: 255 giờ

- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1565 giờ

- Khối lượng lý thuyết: 400 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1112 giờ; Kiểm tra: 53

3. Nội dung chương trình

Mã MH/MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung	12	255	94	148	13
MH 01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH 04	Giáo dục quốc phòng và An ninh	2	45	21	21	3
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1
MH 06	Tiếng anh	4	90	30	56	4
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	63	1565	400	1112	53
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	20	450	157	273	20

MH 07	Giống cây trồng	3	60	27	30	3
MH 08	Đất trồng – Phân bón	4	75	27	45	3
MH 09	Phương pháp thí nghiệm	2	45	15	28	2
MH 10	Khuyến nông	2	45	15	28	2
MH 11	Cơ khí nông nghiệp	2	45	15	28	2
MH 12	Luật bảo vệ thực vật	2	30	28	0	2
MH 13	Côn trùng đại cương	3	75	15	57	3
MH 14	Bệnh cây đại cương	3	75	15	57	3
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	42	1115	243	839	33
MĐ 15	Quản lý cỏ dại	2	45	14	29	2
MĐ 16	Quản lý động vật hại cây trồng và nông sản	2	45	14	29	2
MĐ 17	Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật	4	90	30	57	3
MĐ 18	Phòng trừ côn trùng nông nghiệp	3	75	15	57	3
MĐ 19	Phòng trừ bệnh hại nông nghiệp	3	75	15	57	3
MĐ 20	Ứng dụng IPM trong bảo vệ thực vật	3	60	28	30	2
MĐ 21	Kỹ thuật canh tác cây lương thực.	4	90	28	58	4
MĐ 22	Kỹ thuật canh tác cây ăn quả.	4	90	28	58	4
MĐ 23	Kỹ thuật canh tác cây rau.	4	90	28	58	4
MĐ 24	Kỹ thuật canh tác hoa và cây cảnh.	4	90	28	58	4
MĐ 25	Điều tra phát hiện dịch hại	2	45	15	28	2
MĐ 26	Thực tập tốt nghiệp	7	320	0	320	0
	Tổng cộng	75	1820	494	1260	66

4. Hướng dẫn thực hiện chương trình:

4.1. Các môn học chung bắt buộc: Các môn học chung thực hiện theo quy định.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

- Để học sinh có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, trường có thể bố trí tham quan một số cơ sở sản xuất, các dự án phát triển nông nghiệp để có cái nhìn trực quan và cụ thể hơn trong nghề nghiệp;

- Để giáo dục đạo đức, truyền thống cách mạng, mở rộng nhận thức về văn hóa xã hội Đoàn thanh niên trường tổ chức cho học sinh tham quan một số di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng, về nguồn, tham gia các hoạt động xã hội ít nhất 1 lần trong toàn khóa học.

- Ngoài ra trong thời gian học tập tại Trường Đoàn thanh niên phối hợp phòng Công tác học sinh thường xuyên tổ chức các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cho học sinh tham gia nhằm tạo môi trường vui chơi lành mạnh và nâng cao thể chất cho học sinh.

- Trong chương trình đào tạo, ngoài các giờ học trên, sinh viên có thể tham gia các hoạt động ngoại khóa với khoảng 200 giờ với một số nội dung sau:

STT	Nội dung hoạt động ngoại khóa	Thời gian (giờ)	Tổ chức thực hiện
1	Giáo dục kiến thức, kỹ năng bổ trợ	45	- Sinh hoạt chính trị đầu khóa - Tiết sinh hoạt chủ nhiệm - Các buổi sinh hoạt chuyên đề
2	Xanh hóa GDNN	30	Chiều thứ 6 hàng tuần
3	Quyền con người		Thực hiện theo hướng dẫn của Tổng cục GDNN
4	Các nội dung khác thực hiện theo hướng dẫn của Tổng cục GDNN		

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun: thực hiện theo quy chế đào tạo hiện hành và quy định cụ thể tại các môn học, mô đun.

Thi kết thúc môn học, mô đun được hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình đào tạo.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo và có đủ điều kiện thì sẽ được dự thi tốt nghiệp.

+ Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm Lý thuyết chuyên môn; Thực hành.

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
	Lý thuyết chuyên môn, thực hành nghề		

1	nghiệp: * Lý thuyết chuyên môn gồm các môn học/ mô đun sau: - Môn: Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật - Mô đun: Kỹ thuật canh tác cây lương thực - Mô đun: Kỹ thuật canh tác cây ăn quả - Mô đun: Kỹ thuật canh tác cây rau - Mô đun: Phòng trừ côn trùng nông nghiệp - Mô đun: Phòng trừ bệnh hại nông nghiệp	Viết hoặc trắc nghiệm	180 phút
2	Thực hành nghề nghiệp gồm: - Mô đun Điều tra phát hiện dịch hại. - Mô đun: Kỹ thuật canh tác cây lương thực - Mô đun: Kỹ thuật canh tác cây rau - Mô đun: Kỹ thuật canh tác cây ăn quả - Mô đun: Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật	Bài thi thực hành	240 phút cho 1 bài thực hành

4.4.2. Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp: thực hiện theo quy chế đào tạo hiện hành.

4.5. Các chú ý khác:

Các hoạt động ngoại khóa bao gồm: tham quan cơ sở sản xuất, các dự án phát triển nông nghiệp,... để học sinh được tiếp cận với các đối tượng dịch hại và các kỹ thuật canh tác công nghệ cao nhằm bồi dưỡng thêm kiến thức chuyên môn nghiệp vụ. Đồng thời, học sinh biết được những công việc của mình sau khi ra trường, qua đó rèn luyện được các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng sống và kỹ năng về tổ chức.

HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)